

Giá xuất xưởng Axit khắc mờ nhà cung cấp kính cường lực an toàn Trung Quốc

Giới thiệu về kính cường lực khắc axit

Kính cường lực khắc axit cũng được đặt tên là 10 kính cường lực mờ mm, 10 kính cường lực mờ đục mm. Nó được sản xuất bằng cách cắt theo kích thước 10 mm Axit thủy tinh khắc, thông qua một lò nung làm nóng nó cao hơn nhiệt độ chuyển đổi của nó là 700°C. Kính sau đó được làm lạnh nhanh chóng và sau đó ra đời. Là một kính cường lực trang trí an toàn, nó giữ ánh sáng mặt trời vào bên trong và duy trì sự riêng tư. Sử dụng rộng rãi cho cửa sổ và cửa kính, kính vách tắm, vv



Đặc điểm kỹ thuật

Độ dày: 10 mm

Kích thước: Kích thước tối đa: 3000 * 8000 mm, kích thước nhỏ: 150 * 300 mm

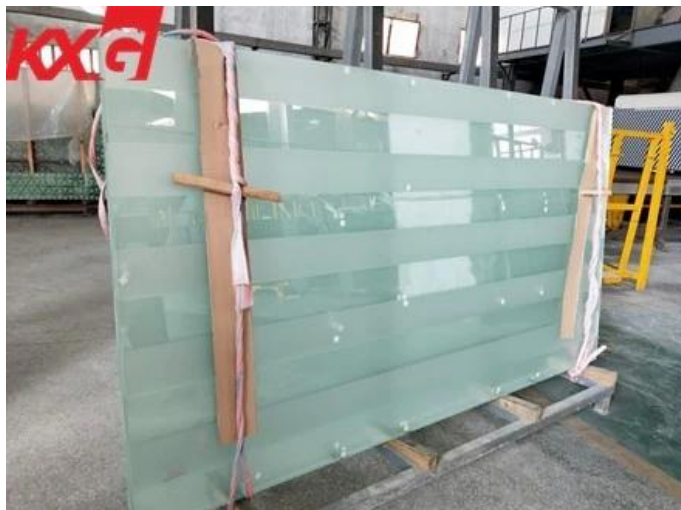
Màu sắc: rõ ràng, cực kỳ rõ ràng, xám, xanh lá cây, xanh dương, đồng, đen, v.v.

Cạnh làm việc: cạnh đánh bóng phẳng, cạnh bút chì, cạnh vát, cạnh tròn góc, vv

Lỗ: đường kính của lỗ kính phải lớn hơn độ dày của kính. Có sẵn cho bất kỳ phụ kiện vít tùy chỉnh.

Cutout: nó có sẵn cho bất kỳ kích thước tùy chỉnh theo yêu cầu.

Góc: góc an toàn có thể bảo vệ kính bị hư hại từ các góc khi lực tác động xảy ra.



Đặc tính của 10 kính cường lực khắc axit mm

1. Mạnh hơn gấp năm lần so với kính khắc axit có cùng độ dày, làm cho nó trở thành một loại kính an toàn hoặc an ninh lý tưởng.
2. Tất cả các công việc được thực hiện trên kính cường lực (vát, cắt, khoan, v.v.) phải được thực hiện trước khi ủ.
3. Bề mặt mịn và mượt, bề mặt mờ và mờ.
4. ce en truyền ánh sáng cao đảm bảo ánh sáng tối đa, vẫn duy trì sự riêng tư.



Ứng dụng của kính cường lực mờ mm

- 1.Windows và cửa kính
2. Kính bảo vệ
3. Tường kính
4. lan can kính an toàn
- 5.Table kính hàng đầu, vv



Những loại kính bạn có thể nhận được từ KUNXING GLASS?

Ngoại trừ 10 Kính cường lực khắc axit mm, các sản phẩm khác bạn có thể nhận được từ chúng tôi như: Kính cường lực khắc axit mm, Kính cường lực khắc axit mm, Kính cường lực khắc axit mm, Kính cường lực khắc axit mm Kính cường lực, 12 Kính cường lực khắc axit mm, 15 Kính cường lực khắc axit mm, 19 Kính cường lực khắc axit mm, v.v.

